

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 11/2022/DS-ST

Ngày: 20/9/2022

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tiến Dũng

Ông Hà Đình Sở

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST-DS ngày 8 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 51/2022/QĐST – DS ngày 29 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Biển Thước, sinh năm 1968, (Có mặt).

Địa chỉ: SN 013, Phố Khánh, TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung Phương, sinh năm 1980, (Có mặt).

Địa chỉ: Phố Tân Thịnh, TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 08/6/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn ông Hoàng Biển Thước trình bày:

Do có mối quan hệ họ hàng năm 2008 ông có cho anh Nguyễn Trung Phương vay số tiền 250.000.000đồng với lãi xuất là 2%/ tháng, nhưng từ khi vay anh Phương không trả được lãi, gốc. Đến ngày 01/4/2013 hai bên chốt thống nhất lại số tiền anh Phương nợ là 250.000.000 đồng tiền gốc và khoản tiền lãi không trả được từ năm 2008 đến năm 2013 là 127.400.000 đồng, tổng số nợ còn lại là 377.400.000 đồng. Hai bên không thỏa thuận lãi xuất. Anh Phương cam kết sẽ trả cho ông số tiền 377.400.000đồng trong vòng từ 4 đến 6 tháng sau thời điểm vay, nhưng đến nay anh Phương vẫn không trả cho ông toàn bộ số tiền 377.400.000đ tại giấy vay tiền ngày 01/4/2013, ông không yêu cầu tính lãi chậm trả từ năm 2013 đến nay, nhưng

ông yêu cầu anh Phương phải trả chậm thực hiện nghĩa vụ từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai đề ngày 15/7/2022 và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Trung Phương trình bày: Hiện tại anh có nợ ông Hoàng Biển Thước số tiền 377.400.000đ trong đó có 250.000.000đ tiền gốc và 127.400.000đ tiền lãi như giấy biên nhận nợ ông Thước xuất trình. Nhưng số tiền này anh không nhất trí trả cho ông Thước vì anh vay tiền hộ công ty Cp Lưu Thịnh Châu do ông Nguyễn Kim Cương làm giám đốc, từ năm 2008, ông Cương chỉ đạo nhờ anh vay tiền với ông Thước số tiền 250.000.000đ lãi xuất do ông Thước và ông Cương tự thỏa thuận. Vì vậy anh không nhất trí trả số tiền trên.

Quan điểm của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về lập hồ sơ và thu thập chứng cứ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn, Bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định Điều 70-71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 471, 474, 478 BLDS 2005; Khoản 1 Điều 47- BLTTDS; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Buộc anh Nguyễn Trung Phương phải trả cho anh Hoàng Biển Thước số tiền 377.400.000đ (Ba trăm bảy mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) tại giấy vay tiền ngày 01/4/2013.

2. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Trung Phương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Hoàng Biển Thước tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ; Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn anh Hoàng Biển Thước và bị đơn- anh Nguyễn Trung Phương đều ĐKKHTT và nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35- Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2]. *Về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:* Các bên thực hiện giao dịch dân sự năm 2008, chót nợ tại giấy vay tiền ngày 01/4/2013, trước ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết nội dung tranh chấp.

Về “*Biên nhận vay tiền*” ngày 01/4/2013: Căn cứ và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cùng quan điểm của các đương sự trong quá trình tố tụng tại Tòa án đã chứng minh “ *Biên nhận vay tiền*” ngày 01/4/2013 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận giữa ông Hoàng Biển Thước anh Nguyễn Trung Phương, để chót số tiền nợ gốc anh Phương vay ông Thước từ năm 2008 là 250.000đ và lãi

tính đến ngày 01/4/2013 là 127.400.000đ . Theo nội dung tại giấy biên nhận thì bên cho vay tiền là ông Hoàng Biển Thước, bên vay tiền là anh Nguyễn Trung Phương, tổng số tiền vay = 377.400.000đ, không ghi lãi suất, thời hạn vay từ 04 đến 06 tháng kể từ ngày viết giấy biên nhận. Tại phiên tòa anh Phương xác nhận anh có ký vào Giấy biên nhận vay tiền ngày 01/4/2013. Sự thừa nhận của Nguyên đơn, Bị đơn và các tài liệu khác có tại hồ sơ đủ cơ sở để HĐXX kết luận: “*Biên nhận vay tiền*”, được xác lập ngày 01/4/2013 (BL09) giữa ông Thước và anh Phương là giao dịch hợp pháp.

Do phía anh Phương vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông Thước khởi kiện yêu cầu anh Phương trả nợ toàn bộ tiền số tiền 377.400.000đ là có căn cứ qui định tại Điều 471, 474- BLDS 2005 và tinh thần hướng dẫn tại điểm b khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao.

[3]. *Xét ý kiến phản bác của bị đơn*: Quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, Phương lập luận việc anh viết “ *Giấy biên nhận vay tiền*” ngày 01/4/2013 do ông Thước yêu cầu anh viết để chốt số nợ gốc 250.000.000đ và lãi tính đến ngày viết giấy vay tiền là 127.400.000đ, anh vay cho Công ty Lưu Thịnh Châu do ông Nguyễn Kim Cương là giám đốc. Để chứng minh cho ý kiến của mình, ngày 19/9/2022 anh Phương có xuất trình 01 giấy xác nhận ngày 29/8/2022 do ông Nguyễn Kim Cương ký; 01 phiếu thu ngày 13/8/2010 của Công ty Lưu Thịnh Châu, có nội dung anh Phương nộp số tiền 250.000.000đ cho Công ty. Tại phiên tòa, anh Phương xuất trình 01 bản phô tô có chứng thực giấy vay tiền ngày 01/4/2013. Ông Thước không chấp nhận ý kiến phản bác cùng các tài liệu chứng cứ anh Phương cung cấp tại Tòa án. Xét thấy các tài liệu chứng cứ do anh Phương xuất trình tại Tòa án không đủ căn cứ để chứng minh cho ý kiến phản bác của anh bởi lẽ:

3.1. Giấy xác nhận của ông Nguyễn Kim Cương kèm phiếu thu ngày 13/8/2010, nhập quỹ số tiền 250.000.000đ vay ông Hoàng Biển Thước, nhưng trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án, Nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận giao dịch vay số tiền 250.000.000đ được thực hiện 2008 giữa ông Thước và anh Phương, nhưng lý do gì mà đến năm 2010 anh Phương mới nộp quỹ Công ty Lưu Thịnh Châu.

3.2. Bản phô tô giấy vay tiền ngày 01/4/2013, có nội dung khác về chủ thể vay, số tiền vay, thời điểm tính lãi... với nội dung giấy vay tiền cũng ngày 01/4/2013 mà ông Thước khởi kiện anh Phương trong vụ án này.

3.3. Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, anh Phương có lời khai không thống nhất: Bản tự khai anh không đồng ý trả, nhưng tại các biên bản hòa giải anh nhận nợ, có biên bản anh đồng ý trả 250.000.000đ cho ông Thước, có biên bản anh đồng ý trả toàn bộ số tiền 377.400.000đ cho ông Thước nhưng xin trả dần.

[4]. Từ những phân tích Mục [2] và Mục [3], HĐXX xét, thấy quan điểm về giải quyết nội dung vụ án của Kiểm Sát Viên tại phiên tòa là có căn cứ qui định tại Điều 471, 474- Bộ luật dân sự 2005. Buộc anh Nguyễn Trung Phương phải trả toàn bộ số tiền nợ theo yêu cầu khởi kiện của ông Thước.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ông Thước được chấp nhận nên anh Phương phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả cho ông Hoàng Biển Thước tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 688 - Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 471, 474- Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn -anh Hoàng Biển Thước đối với bị đơn anh Nguyễn Trung Phương.

Buộc anh Nguyễn Trung Phương có nghĩa vụ phải trả cho anh Hoàng Biển Thước số tiền là 377.400.000 đồng (Ba trăm bảy mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng), tại giấy vay nợ ngày 01/4/2013.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, ông Thước có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Phương không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên cho ông Thước, thì ngoài số tiền phải trả, anh Phương còn phải trả lãi cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015

2. Về án phí: Anh Nguyễn Trung Phương phải chịu 18.870.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Hoàng Biển Thước số tiền 9.400.000 đồng (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2020/0006839 ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bên đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy